

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Huỳnh Thị Thúy	An	Nữ	28/04/2009	10A4
2	Trần Trương Trọng	An	Nam	12/03/2009	10A8
3	Đỗ Hồng	Anh	Nữ	05/01/2009	10A3
4	Hồ Thị Quỳnh	Anh	Nữ	26/08/2009	10A7
5	Lê Nguyễn Trâm	Anh	Nữ	07/11/2009	10A8
6	Lê Thị Thu	Anh	Nữ	18/08/2009	10A12
7	Nguyễn Lan	Anh	Nữ	03/07/2009	10A1
8	Phan Nguyễn Hoàng	Anh	Nữ	24/09/2009	10A4
9	Phan Tuấn	Anh	Nam	08/10/2009	10A7
10	Trần Tú	Anh	Nữ	13/03/2009	10A9
11	Trương Ngọc	Anh	Nữ	09/08/2009	10A5
12	Huỳnh Lê Ngọc	Ánh	Nữ	05/11/2009	10A4
13	Trịnh Hồng	Ánh	Nữ	10/03/2009	10A10
14	Nguyễn Hoài Minh	Ấn	Nam	21/08/2009	10A1
15	Lê Huỳnh Gia	Bảo	Nam	29/09/2009	10A11
16	Lương Huỳnh Gia	Bảo	Nam	20/09/2009	10A7
17	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	07/04/2009	10A11
18	Nguyễn Nam Gia	Bảo	Nam	29/10/2009	10A2
19	Nguyễn Phạm Chí	Bằng	Nam	09/10/2009	10A1
20	Võ Tôn Khánh	Bằng	Nữ	09/02/2009	10A6
21	Nguyễn Thanh	Bình	Nam	25/02/2009	10A8
22	Nguyễn Vĩ	Cầm	Nữ	03/02/2009	10A5
23	Nguyễn Ngọc	Châu	Nam	04/12/2009	10A6
24	Bùi Thị Kim	Chi	Nữ	11/10/2009	10A12
25	Nguyễn Lê Anh	Chi	Nữ	26/07/2009	10A8
26	Lê Hữu	Chí	Nam	20/02/2009	10A3
27	Lê Thanh	Chí	Nam	04/03/2009	10A6
28	Trần Đức	Chí	Nam	18/03/2009	10A3
29	Nguyễn Hiếu	Chung	Nam	07/03/2009	10A3
30	Phan Quốc	Cường	Nam	02/03/2008	10A3
31	Đỗ Kiều	Diễm	Nữ	18/01/2009	10A9
32	Tôn Tiết	Diễm	Nữ	02/11/2009	10A3
33	Trương Ngọc	Diễm	Nữ	21/10/2009	10A5
34	Trương Trúc	Diễm	Nữ	30/08/2009	10A3
35	Chế Trịnh Minh	Diễn	Nam	18/02/2009	10A4
36	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	Nữ	08/08/2009	10A10
37	Đặng Đình Huyền	Diệu	Nữ	06/02/2009	10A8
38	Trần Phương	Diệu	Nữ	09/09/2009	10A11
39	Phạm Thị Kim	Dung	Nữ	13/09/2009	10A5
40	Hoàng Anh	Dũng	Nam	17/04/2009	10A11
41	Lê Ngọc	Duy	Nam	06/09/2009	10A2
42	Ngô Văn	Duy	Nam	05/08/2009	10A7
43	Nguyễn Phước	Duy	Nam	23/01/2009	10A10
44	Trần Anh	Duy	Nam	06/09/2009	10A5

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Trần Nguyễn Ngọc	Duy	Nam	11/03/2009	10A10
2	Trần Thanh	Duy	Nam	01/06/2009	10A7
3	Trần Võ Nhật	Duy	Nam	08/07/2009	10A5
4	Trần Vũ	Duy	Nam	11/07/2009	10A12
5	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	22/02/2009	10A4
6	Nguyễn Thùy	Duyên	Nữ	10/08/2009	10A4
7	Phan Thị Mỹ	Duyên	Nữ	09/03/2009	10A8
8	Tô Thị Mỹ	Duyên	Nữ	07/12/2009	10A2
9	Nguyễn Thành	Dự	Nam	11/05/2009	10A4
10	Đỗ Hoàng	Dương	Nam	22/04/2009	10A6
11	Ngô Hoài	Dương	Nam	26/10/2009	10A7
12	Nguyễn Ngọc Hương	Dương	Nữ	18/05/2009	10A8
13	Nguyễn Thái	Dương	Nam	09/10/2009	10A6
14	Trần Lê Đức	Dương	Nam	30/03/2009	10A5
15	Trần Thị	Dưỡng	Nữ	05/04/2009	10A4
16	Phạm Mai Quốc	Đại	Nam	29/08/2009	10A4
17	Phạm Thành	Đại	Nam	17/10/2009	10A2
18	Hồ Phan Nhút	Đan	Nam	06/10/2009	10A11
19	Huỳnh Ngô Nhã	Đan	Nữ	10/10/2009	10A8
20	Trần Thị	Đang	Nữ	24/11/2009	10A8
21	Huỳnh Ngô Tấn	Đạt	Nam	07/02/2009	10A10
22	Lê Hữu	Đạt	Nam	05/10/2009	10A1
23	Lê Tấn	Đạt	Nam	02/09/2009	10A11
24	Nguyễn Hữu	Đạt	Nam	15/10/2009	10A7
25	Nguyễn Quang	Đạt	Nam	11/07/2009	10A1
26	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	20/09/2009	10A2
27	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	18/08/2009	10A12
28	Phan Tiến	Đạt	Nam	06/04/2009	10A5
29	Nguyễn Thái	Định	Nam	07/11/2009	10A12
30	Trần Lê Quốc	Định	Nam	11/05/2009	10A10
31	Lê Quốc	Đỗ	Nam	27/12/2009	10A9
32	Đỗ Thành	Đồng	Nam	10/02/2009	10A9
33	Hà Duy	Đức	Nam	19/05/2009	10A1
34	Huỳnh Anh	Đức	Nam	19/01/2009	10A6
35	Nguyễn Thị Lê	Én	Nữ	22/01/2009	10A10
36	Dương Hoàng	Gia	Nam	11/06/2009	10A2
37	Nguyễn Huỳnh Minh	Gia	Nam	10/06/2009	10A9
38	Trần Đăng	Gia	Nam	15/07/2009	10A1
39	Nguyễn Thị Tiên	Giang	Nữ	14/04/2009	10A1
40	Nguyễn Trường	Giang	Nam	27/09/2009	10A11
41	Trần Hà	Giang	Nữ	08/05/2009	10A11
42	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	Nữ	14/11/2009	10A1
43	Nguyễn Thiên Ngọc	Giàu	Nữ	02/04/2009	10A4
44	Nguyễn Thị Mỹ	Hà	Nữ	31/01/2009	10A8

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	26/08/2009	10A12
2	Võ Thu	Hà	Nữ	22/03/2009	10A8
3	Lê Thị Quỳnh	Hạ	Nữ	11/10/2009	10A3
4	Nguyễn Phạm Thuý	Hằng	Nữ	30/09/2009	10A10
5	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	Nữ	04/02/2009	10A8
6	Đỗ Gia	Hân	Nữ	24/08/2009	10A1
7	Đỗ Ngọc Gia	Hân	Nữ	03/03/2009	10A1
8	Hồ Thị Ngọc	Hân	Nữ	21/08/2009	10A1
9	Huỳnh Bảo	Hân	Nữ	20/03/2009	10A8
10	La Trịnh Khả	Hân	Nữ	13/03/2009	10A2
11	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	10/10/2009	10A10
12	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	28/10/2009	10A10
13	Nguyễn Thị Bảo	Hân	Nữ	27/10/2009	10A11
14	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	06/08/2009	10A3
15	Phùng Lê Gia	Hân	Nữ	06/08/2009	10A1
16	Trương Bảo	Hân	Nữ	16/04/2009	10A2
17	Võ Gia	Hân	Nữ	17/02/2009	10A11
18	Hồ Thị Xuân	Hậu	Nữ	09/03/2009	10A6
19	Ngô Trung	Hậu	Nam	07/08/2009	10A4
20	Võ Kim	Hiền	Nữ	30/06/2009	10A3
21	Lê Thị Mỹ	Hiệp	Nữ	30/10/2009	10A11
22	Nguyễn Thị Kim	Hiệp	Nữ	07/06/2009	10A12
23	Trần Hoàng	Hiệp	Nam	17/02/2009	10A1
24	Nguyễn Đức	Hiếu	Nam	10/08/2009	10A10
25	Võ Xuân	Hiếu	Nam	11/09/2009	10A8
26	Phạm Thị Bích	Hoa	Nữ	20/09/2009	10A2
27	Trần Minh	Hoà	Nam	25/08/2009	10A12
28	Phạm Ngọc	Hòa	Nam	19/01/2009	10A11
29	Nguyễn Lương Tấn	Hoài	Nam	29/11/2009	10A11
30	Phạm Thị Tuyết	Hoài	Nữ	20/10/2009	10A11
31	Lê Chí	Hoàng	Nam	31/07/2009	10A4
32	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	13/09/2009	10A11
33	Trần Phước	Hoàng	Nam	18/05/2009	10A2
34	Nguyễn Thị Kim	Hồng	Nữ	10/10/2009	10A5
35	Nguyễn Thị Mỹ	Hồng	Nữ	31/03/2009	10A3
36	Trần Thị Kim	Hồng	Nữ	23/05/2009	10A8
37	Trần Xuân	Hồng	Nam	19/01/2009	10A1
38	Võ Thị Thúy	Hồng	Nữ	28/11/2009	10A8
39	Nguyễn Gia	Huệ	Nữ	06/05/2009	10A9
40	Trần Hồng	Huệ	Nữ	05/07/2008	10A11
41	Trần Nguyễn Thu	Huệ	Nữ	15/01/2009	10A6
42	Hứa Quốc	Hùng	Nam	17/08/2009	10A12
43	Cao Nguyễn	Huy	Nam	23/02/2009	10A5
44	Hồ Thanh	Huy	Nam	20/01/2009	10A7

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Lê Trương Gia	Huy	Nam	07/01/2009	10A3
2	Trần Gia	Huy	Nam	14/09/2009	10A7
3	Trần Nhật	Huy	Nam	07/12/2009	10A12
4	Trương Quốc	Huy	Nam	30/03/2009	10A4
5	Trương Trọng	Huy	Nam	05/09/2009	10A7
6	Võ Nguyễn Gia	Huy	Nam	09/07/2009	10A12
7	Võ Thị Mỹ	Huyền	Nữ	28/03/2009	10A6
8	Trần Nguyễn Như	Huyền	Nữ	26/10/2009	10A9
9	Nguyễn Chấn	Hưng	Nam	24/09/2009	10A7
10	Phan Khánh	Hưng	Nam	26/12/2009	10A11
11	Cao Thị Thuý	Hương	Nữ	07/11/2009	10A1
12	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	28/04/2009	10A3
13	Đỗ Minh	Kha	Nam	18/08/2009	10A9
14	Lương Thái	Kha	Nam	17/10/2009	10A2
15	Nguyễn Chí	Kha	Nam	28/12/2009	10A3
16	Tạ Duy	Kha	Nam	03/02/2009	10A6
17	Nguyễn Tấn	Khải	Nam	08/10/2009	10A5
18	Đặng Đức	Khang	Nam	23/09/2009	10A1
19	Khổng Thái	Khang	Nam	25/04/2009	10A12
20	Lê Nguyễn	Khang	Nam	12/10/2009	10A9
21	Nguyễn Đình Hoàng	Khang	Nam	22/10/2009	10A11
22	Nguyễn Phước Lâm Tấn	Khang	Nam	11/04/2009	10A5
23	Nguyễn Trần Hoàng	Khang	Nam	10/04/2009	10A6
24	Trần Nguyễn Duy	Khang	Nam	02/11/2009	10A6
25	Trương Thanh	Khang	Nam	04/08/2009	10A7
26	Hồ Trịnh Bảo	Khanh	Nam	04/01/2009	10A10
27	La Quốc	Khánh	Nam	17/06/2009	10A12
28	Nguyễn Phan Kim	Khánh	Nữ	06/12/2009	10A5
29	Nguyễn Thị Kim	Khánh	Nữ	28/06/2009	10A8
30	Trần Quốc	Khánh	Nam	08/06/2009	10A5
31	Nguyễn Đình	Khiêm	Nam	06/10/2009	10A5
32	Lê Nguyễn Tiên	Khoa	Nam	18/12/2009	10A11
33	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	22/07/2009	10A11
34	Nguyễn Phạm Duy	Khoa	Nam	01/01/2009	10A6
35	Tô Đăng	Khoa	Nam	11/04/2009	10A9
36	Võ Nhật	Khoa	Nam	01/01/2009	10A1
37	Đặng Phan Minh	Khôi	Nam	09/12/2009	10A6
38	Nguyễn Hữu	Khương	Nam	10/01/2009	10A2
39	Trần Hoàng Duy	Khương	Nam	20/02/2009	10A7
40	Mai Thường	Kiệt	Nam	06/06/2009	10A3
41	Nguyễn Anh	Kiệt	Nam	16/10/2009	10A7
42	Nguyễn Nhật Gia	Kiệt	Nam	20/10/2009	10A9
43	Trương Anh	Kiệt	Nam	24/01/2009	10A9
44	Võ Nguyễn Thúy	Kiều	Nữ	11/03/2009	10A3

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Nguyễn Phạm Ngọc	Kim	Nữ	06/10/2009	10A9
2	Lê Võ Thành	Kin	Nam	03/10/2009	10A10
3	Võ Hoàng	Kin	Nam	17/10/2009	10A7
4	Nguyễn Dương	Kỳ	Nam	08/08/2009	10A5
5	Nguyễn Lê Thị Thu	Lan	Nữ	03/04/2009	10A11
6	Nguyễn Lê Thị Xuân	Lan	Nữ	03/04/2009	10A2
7	Huỳnh Lê Hoàng	Lâm	Nam	01/05/2009	10A5
8	Trần Hoàng	Lâm	Nam	03/11/2009	10A7
9	Võ Huỳnh	Lâm	Nam	05/10/2009	10A12
10	Lê Thị Cẩm	Liên	Nữ	07/06/2009	10A10
11	Nguyễn Ngọc	Linh	Nữ	25/09/2009	10A2
12	Nguyễn Nhật	Linh	Nữ	31/05/2009	10A3
13	Võ Thị Mỹ	Linh	Nữ	25/08/2009	10A3
14	Đặng Đức	Long	Nam	10/09/2009	10A3
15	Lê Quốc	Long	Nam	15/05/2009	10A6
16	Phạm Hoàng	Long	Nam	12/08/2009	10A7
17	Bùi Thanh	Lộc	Nam	04/03/2009	10A2
18	Dương Bảo	Lộc	Nam	24/09/2009	10A6
19	Nguyễn Minh	Lộc	Nam	09/09/2009	10A2
20	Vũ Hoàng Khả	Lợi	Nữ	21/05/2009	10A6
21	Huỳnh Nhật	Luật	Nam	30/09/2009	10A5
22	Huỳnh Thị Khánh	Ly	Nữ	05/05/2009	10A11
23	Lê Hồ Cẩm	Ly	Nữ	01/09/2009	10A12
24	Nguyễn Khánh	Ly	Nữ	31/10/2009	10A2
25	Phan Trần Thảo	Ly	Nữ	13/11/2009	10A11
26	Nguyễn Thị Thanh	Mai	Nữ	09/10/2009	10A4
27	Tổng Phương	Mai	Nữ	15/10/2009	10A5
28	Đặng Nguyễn Văn	Mạnh	Nam	05/10/2009	10A1
29	Phạm Thị Phương	Mến	Nữ	16/03/2009	10A8
30	Dương Thị Trà	Mi	Nữ	28/08/2009	10A6
31	Bùi Nguyễn Lệ	My	Nữ	08/10/2009	10A11
32	Lê Nguyễn Trà	My	Nữ	07/05/2009	10A3
33	Lê Phạm Diễm	My	Nữ	25/01/2009	10A10
34	Lê Thị Trà	My	Nữ	12/09/2009	10A6
35	Mai Nguyễn Tường	My	Nữ	05/09/2009	10A11
36	Nguyễn Huỳnh Thị Thảo	My	Nữ	03/03/2009	10A10
37	Nguyễn Thị Thảo	My	Nữ	31/01/2009	10A1
38	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	25/01/2009	10A8
39	Phạm Thị My	My	Nữ	18/12/2009	10A10
40	Trần Thị Diễm	My	Nữ	31/03/2009	10A9
41	Trương Đỗ Uyên	My	Nữ	01/08/2009	10A4
42	Võ Gia Thảo	My	Nữ	04/01/2009	10A5
43	Võ Thị Trà	My	Nữ	01/06/2009	10A7
44	Chế Trần Tuyết	Mỹ	Nữ	19/10/2009	10A8

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Nguyễn Hoàng Ti	Na	Nữ	01/06/2009	10A4
2	Trần A	Na	Nữ	02/10/2009	10A9
3	Trần Chi	Na	Nữ	08/05/2009	10A4
4	Trương Ngọc	Na	Nữ	26/11/2009	10A12
5	Đinh Trần Hải	Nam	Nam	25/02/2009	10A5
6	Lê Trần Bảo	Nam	Nam	24/03/2009	10A4
7	Nguyễn Bảo	Nam	Nam	06/03/2009	10A11
8	Nguyễn Vũ Bảo	Nam	Nam	13/08/2009	10A6
9	Phạm Thị Mỹ	Nam	Nữ	16/12/2009	10A4
10	Trần Hoàng	Nam	Nam	19/01/2009	10A7
11	Trương Nguyễn Hoài	Nam	Nam	19/01/2009	10A5
12	Dương Thị Thúy	Nga	Nữ	01/11/2009	10A12
13	Ngô Thị Thúy	Nga	Nữ	04/10/2009	10A8
14	Nguyễn Hồng	Nga	Nữ	03/06/2009	10A4
15	Nguyễn Thị Thúy	Nga	Nữ	13/09/2009	10A3
16	Lê Thị Hồng	Nga	Nữ	07/01/2009	10A2
17	Lê Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	27/08/2009	10A8
18	Lê Thị Trúc	Ngân	Nữ	15/09/2009	10A8
19	Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	11/03/2009	10A2
20	Phạm Thanh	Ngân	Nữ	25/10/2009	10A10
21	Tạ Phương	Ngân	Nữ	14/07/2009	10A9
22	Lê Thục	Nghi	Nữ	09/04/2009	10A5
23	Nguyễn Lê Phương	Nghi	Nữ	17/08/2009	10A8
24	Phạm Huỳnh Xuân	Nghi	Nữ	05/11/2009	10A8
25	Nguyễn Quang	Nghị	Nam	31/03/2009	10A7
26	Đặng Lê Duy	Nghĩa	Nam	06/05/2009	10A2
27	Huỳnh Đại	Nghĩa	Nam	18/02/2009	10A10
28	Nguyễn Hà Bảo	Ngọc	Nữ	03/07/2009	10A5
29	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	Nữ	27/11/2009	10A1
30	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	01/01/2009	10A2
31	Phan Thị Bích	Ngọc	Nữ	11/01/2009	10A7
32	Trương Thị Bích	Ngọc	Nữ	08/10/2009	10A2
33	Võ Thị Kim	Ngọc	Nữ	09/05/2009	10A8
34	Võ Thị Thảo	Ngọc	Nữ	10/11/2009	10A8
35	Huỳnh Lê Bảo	Nguyên	Nam	20/09/2009	10A2
36	Huỳnh Văn	Nguyên	Nam	09/10/2008	10A3
37	Nguyễn Bảo	Nguyên	Nam	17/12/2009	10A6
38	Nguyễn Trần Khôi	Nguyên	Nam	02/02/2009	10A10
39	Trần Sĩ	Nguyên	Nam	30/03/2009	10A3
40	Trần Thị Mỹ	Nguyên	Nữ	03/06/2009	10A1
41	Lê Thị Thu	Nguyệt	Nữ	28/12/2009	10A2
42	Nguyễn Ánh	Nguyệt	Nữ	31/01/2009	10A5
43	Phan Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	04/06/2009	10A4
44	Nguyễn Thị Ánh	Nhan	Nữ	17/07/2009	10A3

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Phạm Lê Thu	Nhàng	Nữ	25/05/2009	10A8
2	Võ Thanh	Nhàng	Nam	09/11/2009	10A2
3	Đặng Hữu	Nhân	Nam	18/08/2009	10A1
4	Phan Võ Trọng	Nhân	Nam	16/06/2009	10A4
5	Huỳnh Gia	Nhật	Nam	12/01/2009	10A4
6	Huỳnh Thanh	Nhật	Nam	11/08/2009	10A5
7	Nguyễn Hữu	Nhật	Nam	31/01/2009	10A5
8	Nguyễn Hữu	Nhật	Nam	21/03/2009	10A10
9	Nguyễn Xuân	Nhật	Nam	18/10/2009	10A1
10	Phan Long	Nhật	Nam	02/08/2009	10A8
11	Phan Thanh	Nhật	Nam	04/06/2009	10A3
12	Trần Quốc	Nhật	Nam	29/08/2009	10A11
13	Huỳnh Hoàng Thiên	Nhi	Nữ	03/07/2009	10A4
14	Huỳnh Thị Xuân	Nhi	Nữ	04/10/2009	10A6
15	Lê Trương Yến	Nhi	Nữ	19/02/2009	10A4
16	Nguyễn Hà Yến	Nhi	Nữ	15/08/2009	10A12
17	Nguyễn Huỳnh Phương	Nhi	Nữ	08/07/2009	10A2
18	Nguyễn Khả	Nhi	Nữ	06/08/2009	10A12
19	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	12/11/2009	10A4
20	Nguyễn Trần Hà	Nhi	Nữ	31/08/2009	10A9
21	Trần Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	03/04/2009	10A6
22	Võ Thị Duy	Nhi	Nữ	12/10/2009	10A3
23	Võ Yến	Nhi	Nữ	13/09/2009	10A11
24	Nguyễn Đông	Nhuận	Nam	05/07/2009	10A12
25	La Thị Hồng	Nhung	Nữ	13/09/2009	10A6
26	Huỳnh Nguyễn Tâm	Như	Nữ	28/07/2009	10A1
27	Huỳnh Thị	Như	Nữ	22/10/2009	10A11
28	Huỳnh Yến	Như	Nữ	22/01/2009	10A10
29	Lê Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	06/09/2009	10A12
30	Nguyễn Bích Quỳnh	Như	Nữ	03/06/2009	10A9
31	Nguyễn Phạm Quỳnh	Như	Nữ	23/03/2009	10A6
32	Nguyễn Tâm	Như	Nữ	13/04/2009	10A6
33	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	16/08/2009	10A10
34	Phạm Hoài Quỳnh	Như	Nữ	20/10/2009	10A9
35	Võ Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	21/06/2009	10A10
36	Bùi Quốc	Nhựt	Nam	18/10/2009	10A3
37	Võ Sa	Ni	Nữ	13/12/2009	10A5
38	Lê Thị Tú	Nuy	Nữ	06/08/2009	10A2
39	Trương Thị Mỹ	Nương	Nữ	22/11/2009	10A1
40	Trần Nguyễn Tuyết	Ny	Nữ	01/09/2009	10A1
41	Phạm Thụy	Oanh	Nữ	10/01/2009	10A12
42	Trần Phạm Kiều	Oanh	Nữ	30/04/2009	10A3
43	Trần Lê Anh	Pháp	Nam	25/11/2009	10A10
44	Lý Thành	Phát	Nam	29/09/2009	10A9

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Nguyễn Huỳnh	Phát	Nam	18/08/2009	10A7
2	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	27/10/2009	10A7
3	Phạm Cao	Phát	Nam	24/08/2009	10A9
4	Trần Nguyễn Thành	Phát	Nam	21/10/2009	10A4
5	Võ Thành	Phát	Nam	23/11/2009	10A12
6	Nguyễn Hoàng	Phi	Nam	13/04/2009	10A3
7	Nguyễn Hoàng	Phi	Nam	26/05/2009	10A11
8	Nguyễn Quốc	Phi	Nam	25/08/2009	10A1
9	Nguyễn Hồng	Phong	Nam	19/08/2009	10A3
10	Phạm Quốc	Phong	Nam	11/08/2009	10A6
11	Phan Nguyễn Trần	Phú	Nam	02/05/2009	10A4
12	Đặng Văn	Phúc	Nam	22/05/2009	10A12
13	Nguyễn Lý Hoài	Phúc	Nam	21/02/2009	10A10
14	Phan Đình	Phúc	Nam	09/07/2009	10A2
15	Phan Phạm Hồng	Phúc	Nữ	26/08/2009	10A5
16	Võ Anh	Phúc	Nam	24/02/2009	10A1
17	Nguyễn Duy	Phước	Nam	16/03/2009	10A2
18	Trần Dương Duy	Phước	Nam	06/08/2009	10A8
19	Võ Phùng	Phước	Nam	04/01/2009	10A6
20	Cao Nguyễn Bích	Phương	Nữ	20/04/2009	10A8
21	Võ Thị Xuân	Phương	Nữ	15/10/2009	10A8
22	Trần Hồng	Phượng	Nữ	08/08/2009	10A1
23	Lê Trọng	Pôn	Nam	20/03/2009	10A10
24	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	30/08/2009	10A7
25	Phạm Mạnh	Quân	Nam	12/09/2009	10A7
26	Trương Trần Minh	Quân	Nam	23/03/2009	10A8
27	Nguyễn Tấn	Quí	Nam	02/07/2009	10A2
28	Nguyễn Minh	Quốc	Nam	28/03/2009	10A5
29	Nguyễn Ngọc	Quý	Nam	07/10/2009	10A9
30	Hồ Thị Mỹ	Quyên	Nữ	07/07/2009	10A12
31	La Thị Hải	Quyên	Nữ	22/06/2009	10A9
32	Nguyễn Trần Thảo	Quyên	Nữ	17/05/2009	10A12
33	Trần Gia	Quyên	Nữ	06/08/2009	10A6
34	Võ Hoàng	Quyên	Nữ	30/01/2009	10A5
35	Võ Trần Nhựt	Quyên	Nữ	12/11/2009	10A1
36	Đỗ Nguyễn Kim	Quỳnh	Nữ	23/09/2009	10A4
37	Huỳnh Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	29/09/2009	10A6
38	Lê Thị Xuân	Quỳnh	Nữ	03/01/2009	10A3
39	Ngô Như	Quỳnh	Nữ	14/08/2009	10A11
40	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	08/02/2009	10A2
41	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	20/12/2009	10A4
42	Nguyễn Trần Hương	Quỳnh	Nữ	18/11/2009	10A2
43	Nguyễn Trúc	Quỳnh	Nữ	10/11/2009	10A5
44	Trần Gia	Ri	Nam	03/07/2009	10A3

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Võ Anh	Ri	Nam	14/11/2009	10A11
2	Nguyễn Tấn	Rin	Nam	08/05/2009	10A7
3	Võ Văn	Sang	Nam	17/01/2009	10A1
4	Phạm Thành	Sinh	Nam	22/11/2007	10A2
5	Nguyễn Huỳnh Sô	Sô	Nữ	03/09/2009	10A11
6	Nguyễn Bùi Hải	Son	Nam	18/09/2009	10A12
7	Võ Hồng	Son	Nam	25/10/2009	10A4
8	Nguyễn Thị	Sương	Nữ	17/07/2009	10A9
9	Phạm Lê Minh	Tâm	Nam	18/08/2009	10A2
10	Lê Bá	Tân	Nam	02/02/2009	10A1
11	Nguyễn Trọng	Tán	Nam	02/08/2009	10A7
12	Nguyễn Thiện Thanh	Tây	Nam	05/08/2009	10A5
13	Vũ Xuân	Thạch	Nam	01/05/2009	10A10
14	Đào Duy	Thái	Nam	20/01/2009	10A4
15	Huỳnh Quang	Thái	Nam	12/01/2009	10A7
16	Huỳnh Quang	Thái	Nam	23/06/2009	10A10
17	Phan Trung	Thành	Nam	23/06/2009	10A12
18	Nguyễn Nhi	Thảo	Nữ	07/05/2009	10A7
19	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	30/06/2009	10A5
20	Nguyễn Trọng	Thảo	Nam	23/07/2009	10A7
21	Phạm Thị Thanh	Thảo	Nữ	04/08/2009	10A2
22	Tô Trần Dạ	Thảo	Nữ	01/10/2009	10A2
23	Trần Trương Vi	Thảo	Nữ	17/06/2009	10A5
24	Võ Ngọc	Thảo	Nữ	16/09/2009	10A4
25	Lê Hồng	Thắm	Nữ	11/05/2009	10A3
26	Huỳnh Văn	Thắng	Nam	28/10/2009	10A4
27	Trần Minh	Thắng	Nam	25/06/2009	10A1
28	Võ Mạnh	Thắng	Nam	18/02/2009	10A5
29	Huỳnh Thảo	Thi	Nữ	05/09/2009	10A4
30	Lê Anh	Thi	Nam	26/02/2009	10A1
31	Nguyễn Huỳnh Minh	Thi	Nữ	11/01/2009	10A4
32	Nguyễn Tường	Thiên	Nam	30/04/2009	10A6
33	Trương Huỳnh	Thiên	Nam	27/08/2009	10A3
34	Nguyễn Ngọc	Thiện	Nam	28/02/2009	10A7
35	Đặng Hà	Thịnh	Nam	14/10/2009	10A9
36	Lê Tiên	Thịnh	Nam	07/07/2009	10A6
37	Nguyễn Ngọc	Thịnh	Nam	21/09/2009	10A3
38	Trần Gia	Thịnh	Nam	20/09/2009	10A1
39	Cao Thị Mai	Thọ	Nữ	05/11/2009	10A3
40	Nguyễn Thị Kiều	Thơ	Nữ	05/04/2009	10A9
41	Tăng Thị Hồng	Thơ	Nữ	15/04/2009	10A7
42	Huỳnh Thị	Thu	Nữ	10/08/2009	10A9
43	Nguyễn Quốc	Thuận	Nam	16/11/2009	10A10
44	Nguyễn Văn	Thuận	Nam	24/09/2009	10A12

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 10 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Võ Nguyễn Như	Thùy	Nữ	29/10/2009	10A1
2	Hồ Như	Thùy	Nữ	04/08/2009	10A1
3	Nguyễn Thu	Thùy	Nữ	11/12/2009	10A12
4	Phạm Thị Thu	Thùy	Nữ	09/08/2009	10A4
5	Phan Thị Thu	Thùy	Nữ	24/04/2009	10A11
6	Bùi Thanh	Thúy	Nữ	16/07/2009	10A4
7	Đỗ Thị Thu	Thúy	Nữ	26/03/2009	10A6
8	Hồ Thị Thanh	Thúy	Nữ	26/07/2009	10A1
9	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	25/08/2009	10A8
10	Lê Minh	Thư	Nữ	25/12/2009	10A11
11	Trần Đặng Minh	Thư	Nữ	31/12/2009	10A10
12	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	16/01/2009	10A4
13	Võ Hoài	Thư	Nữ	23/10/2009	10A12
14	Phạm Hữu	Thức	Nam	19/05/2009	10A3
15	Nguyễn Lê Yến	Thương	Nữ	12/09/2009	10A3
16	Võ Ngọc	Thương	Nữ	22/06/2009	10A1
17	Nguyễn Phạm Bảo	Thy	Nữ	18/05/2009	10A4
18	Dư Thị Cẩm	Tiên	Nữ	04/10/2009	10A6
19	Phan Thị Thủy	Tiên	Nữ	16/06/2009	10A2
20	Trần Thị Thủy	Tiên	Nữ	03/12/2009	10A6
21	Lê Ngô Triệu	Tiên	Nữ	31/12/2009	10A9
22	Lưu Việt	Tiến	Nam	21/02/2007	10A1
23	Mai Trung	Tín	Nam	29/09/2009	10A10
24	Phan Trần Lê	Tín	Nam	19/01/2009	10A12
25	Ngô Ái	Tĩnh	Nữ	08/05/2009	10A3
26	Lương Tấn	Tính	Nam	24/02/2009	10A7
27	Phạm Ngọc	Tịnh	Nam	09/08/2009	10A12
28	Trần Nguyễn Na	Tra	Nữ	30/08/2009	10A8
29	Võ Đào Phương	Trà	Nữ	30/09/2009	10A3
30	Phan Trần Thanh	Trãi	Nam	05/08/2009	10A6
31	Đặng Phạm Huyền	Trang	Nữ	27/10/2009	10A4
32	Lê Thị Quỳnh	Trang	Nữ	12/05/2009	10A6
33	Phạm Thị Thuý	Trang	Nữ	12/08/2009	10A10
34	Phan Thị Huyền	Trang	Nữ	03/04/2009	10A5
35	Trần Huyền	Trang	Nữ	13/11/2009	10A11
36	Trần Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	04/11/2009	10A12
37	Trương Lê Nhã	Trang	Nữ	11/12/2009	10A11
38	Võ Quỳnh	Trang	Nữ	09/06/2009	10A9
39	Huỳnh Thị Bích	Trâm	Nữ	18/02/2009	10A5
40	La Doãn Phương	Trâm	Nữ	18/03/2009	10A9
41	Lê Hoàng	Trâm	Nữ	24/01/2009	10A1
42	Lê Thị Mỹ	Trâm	Nữ	21/07/2009	10A3
43	Nguyễn Đình Quế	Trâm	Nữ	18/07/2009	10A9
44	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	31/10/2009	10A6

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 11 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Nguyễn Ngọc Mỹ	Trâm	Nữ	25/10/2009	10A11
2	Nguyễn Võ Bảo	Trâm	Nữ	20/09/2009	10A6
3	Phan Thùy	Trâm	Nữ	02/11/2009	10A4
4	Thái Nguyễn Ngân	Trâm	Nữ	18/05/2009	10A1
5	Tô Thị Bích	Trâm	Nữ	24/04/2009	10A3
6	Trần Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	20/06/2009	10A2
7	Ngô Thành	Trí	Nam	10/02/2009	10A4
8	Phan Nguyễn Minh	Trí	Nam	12/12/2009	10A9
9	Trần Lê Nhất	Trí	Nam	22/11/2009	10A7
10	Lê Minh	Triết	Nam	30/07/2009	10A3
11	Trần Văn	Triều	Nam	24/02/2009	10A6
12	Phạm Hồ Quốc	Triệu	Nam	04/08/2009	10A9
13	Lê Thị Mỹ	Trinh	Nữ	01/02/2009	10A11
14	Lê Trương Kiều	Trinh	Nữ	31/01/2009	10A8
15	Nguyễn Trần Nguyệt	Trinh	Nữ	08/10/2009	10A9
16	Võ Thị Kiều	Trinh	Nữ	30/10/2009	10A12
17	Đinh Hồng	Trọng	Nam	18/12/2009	10A11
18	Lê Hữu	Trọng	Nam	17/07/2009	10A9
19	Phùng Bá	Trọng	Nam	06/09/2009	10A7
20	Đỗ Thị Thanh	Trúc	Nữ	20/03/2009	10A4
21	Hồ Thị Thanh	Trúc	Nữ	25/05/2009	10A9
22	Hồ Trương Thanh	Trúc	Nữ	23/12/2009	10A2
23	Nguyễn Thị Quốc	Trúc	Nữ	15/05/2009	10A12
24	Phạm Thanh	Trúc	Nữ	04/10/2009	10A12
25	Võ Nguyễn Anh	Trúc	Nữ	15/09/2009	10A6
26	Nguyễn Quốc	Trung	Nam	23/03/2009	10A10
27	Phùng Quốc	Trung	Nam	04/09/2009	10A10
28	Phan Minh	Trực	Nam	28/02/2009	10A11
29	Lâm Huỳnh Tiến	Trường	Nam	10/01/2009	10A9
30	Mai Xuân	Trường	Nam	23/06/2009	10A7
31	Huỳnh Quốc	Tú	Nam	08/03/2009	10A7
32	Huỳnh Thảo Cẩm	Tú	Nữ	01/08/2009	10A7
33	Lương Minh	Tú	Nam	26/10/2009	10A6
34	Nguyễn Thành Phước	Tú	Nam	01/01/2009	10A4
35	Nguyễn Thiên Cẩm	Tú	Nữ	12/09/2009	10A2
36	Hồ Thanh	Tuấn	Nam	22/01/2009	10A7
37	Phạm Anh	Tuấn	Nam	01/12/2009	10A7
38	Phạm Thanh	Tuấn	Nam	22/10/2009	10A1
39	Võ Anh	Tuấn	Nam	17/08/2009	10A12
40	Lưu Nhất	Tuệ	Nữ	29/04/2009	10A9
41	Nguyễn Anh	Tùng	Nam	25/06/2008	10A3
42	Võ Huỳnh Ngọc	Tuyền	Nữ	20/09/2009	10A5
43	Võ Trần Thanh	Tuyền	Nam	30/06/2009	10A7
44	Đỗ Nguyễn Ngọc	Tường	Nam	21/09/2009	10A10
45	Nguyễn Phương	Tường	Nam	04/09/2009	10A2
46	Bùi Huỳnh Mỹ	Uyên	Nữ	06/09/2009	10A2

Danh sách này có 46 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 12 - Môn Sử - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Nguyễn Hồng Khánh	Uyên	Nữ	26/09/2009	10A8
2	Phạm Tố	Uyên	Nữ	07/03/2009	10A3
3	Phạm Tố	Uyên	Nữ	13/04/2009	10A5
4	Phan Thị Khã	Uyên	Nữ	01/10/2009	10A8
5	Đặng Chí	Văn	Nam	14/08/2009	10A6
6	Nguyễn Tài	Văn	Nam	14/05/2009	10A12
7	Lương Tấn	Vân	Nam	07/08/2009	10A10
8	Thái Vũ Yên	Vân	Nữ	16/03/2009	10A11
9	Lê Thị Yên	Vi	Nữ	06/08/2009	10A11
10	Nguyễn Võ Yên	Vi	Nữ	25/11/2009	10A6
11	Huỳnh Công	Viên	Nam	22/11/2009	10A5
12	Nguyễn Nam	Việt	Nữ	11/07/2009	10A10
13	Cao Nguyễn Hoài	Vin	Nữ	07/09/2009	10A10
14	Nguyễn Quốc	Vin	Nam	22/11/2009	10A2
15	Phạm Bảo	Vin	Nam	25/04/2009	10A4
16	Nguyễn Vũ Trường	Vinh	Nam	29/10/2009	10A2
17	Đỗ Hoàng	Vũ	Nam	08/03/2009	10A9
18	Nguyễn Trần	Vũ	Nam	21/10/2009	10A10
19	Phạm Anh	Vũ	Nam	15/02/2009	10A6
20	Trương Huỳnh Quốc	Vũ	Nam	01/11/2009	10A1
21	Võ Thanh	Vũ	Nam	07/01/2009	10A12
22	Đỗ Trần Quốc	Vương	Nam	16/09/2009	10A6
23	Đỗ Mai Thảo	Vy	Nữ	22/04/2009	10A10
24	Huỳnh Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	16/09/2009	10A5
25	Huỳnh Nguyễn Tường	Vy	Nữ	04/09/2009	10A5
26	Lê Bùi Thảo	Vy	Nữ	14/07/2009	10A1
27	Ngô Thị Tường	Vy	Nữ	08/03/2009	10A9
28	Nguyễn Đặng Thúy	Vy	Nữ	06/06/2009	10A3
29	Nguyễn Hoài Yên	Vy	Nữ	14/10/2009	10A5
30	Nguyễn Yên	Vy	Nữ	04/01/2009	10A5
31	Trần Lê	Vy	Nữ	28/07/2009	10A12
32	Trần Tường	Vy	Nữ	16/09/2009	10A10
33	Võ Tường	Vy	Nữ	06/02/2009	10A2
34	Nguyễn Huỳnh Khôi	Vỹ	Nam	15/11/2009	10A8
35	Trương Trịnh Hoàng Gia	Vỹ	Nam	05/04/2009	10A9
36	Huỳnh Thị Như	Ý	Nữ	22/10/2009	10A2
37	Lê Thị Như	Ý	Nữ	08/08/2009	10A7
38	Lý Như	Ý	Nữ	28/09/2009	10A7
39	Nguyễn Hà Như	Ý	Nữ	28/09/2009	10A5
40	Nguyễn Lê Như	Ý	Nữ	02/05/2009	10A9
41	Nguyễn Trần Như	Ý	Nữ	20/04/2009	10A5
42	Nguyễn Võ Như	Ý	Nữ	06/10/2009	10A7
43	Trần Như	Ý	Nữ	27/08/2009	10A8
44	Vũ Đặng Như	Ý	Nữ	06/09/2009	10A12
45	Lê Võ Thu	Yên	Nữ	03/03/2009	10A8
46	Không Thị Ngọc	Yên	Nữ	02/04/2009	10A8

Danh sách này có 46 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân